

EURO POLYMERS EL-245

EL-245 là lớp phủ epoxy hoàn thiện có chứa dung môi, 2 thành phần, tự san phẳng tạo lớp phủ dày 1-3mm có độ bám dính cao, bền bỉ, chịu hóa chất có khả năng chống bụi, chịu mài mòn...

KHU VỰC ÁP DỤNG

EL-245 là lớp phủ hoàn thiện tự san phẳng dùng trong nhà cho bề mặt sàn bê tông và lớp cán nền tải trọng từ vừa đến cao như: nhà kho, hội trường, nhà xưởng, gara, đường dẫn, bãi để xe tầng hầm, cầu thang thoát hiểm, khán đài, sân thể thao đa năng trong nhà,.... Có thể tạo nhám chống trượt áp dụng cho những nơi ẩm ướt, nhà xưởng chế biến thực phẩm, xưởng sửa chữa máy bay,....

* Lưu ý: Do bản chất của sơn epoxy, sự đổi màu có thể xảy ra nếu thi công ngoài trời.

ĐẶC TÍNH

- Dễ thi công
- Dễ chùi rửa
- Chịu hóa chất và va đập cao.
- Có chứa một ít dung môi
- Bề mặt hoàn thiện bóng láng, có nhiều màu sắc để lựa chọn.
- Có thể tạo nhám chống trượt.
- Độ chảy cao có khả năng tự san phẳng
- Lớp phủ sau khi khô có tính bền bỉ, chịu được dung môi, kiềm, dầu mỡ, muối và không khí ẩm.
- Có thể phối thêm cốt liệu lọc để tăng khả năng chịu tải trọng.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Nước, dầu mỡ, bụi và các tạp chất khác bám trên bề mặt cần được vệ sinh sạch. Thi công lớp lót EP-200 Primer trước khi thi công lớp phủ EL-245.

PHA TRỘN

Hai thành phần A+B của sản phẩm EL-245 phải được trộn kỹ bằng máy trộn sơn chuyên dụng trong 3-5 phút cho đến khi được hỗn hợp đồng nhất.

THI CÔNG

Để bề mặt không bị lỗ kim do bọt khí, lớp EP-200 phải được thi công kỹ, đảm bảo bề mặt thi công được phủ kín. Thi công 2 lớp đối với bề mặt có độ hút cao (nếu cần thiết). Nếu khoảng cách chờ thi công giữa 2 lớp quá 72 giờ hoặc bề mặt bị bụi, cát bám vào quá nhiều không thể vệ sinh sạch thì nên sơn lại lớp sơn lót EP-200 Primer trước khi tiến hành sơn lớp sơn phủ EL-245 thứ nhất.

Khoảng cách sơn phủ giữa các lớp EL-245 từ 4-8 giờ.

Ngay khi thi công xong, tất cả các thiết bị thi công nên được làm sạch bằng Thinner 20.

Tài liệu sản phẩm

Ngày: 01/01/2023

Phiên bản 01

EURO POLYMERS EL-245

ĐỊNH MỨC

- **Tụ san phẳng độ dày 1mm:**
EL-245 + Silicat (0.1 ~ 0.3mm) = 1.0kg + 0.5kg/m²/mm

- **Tụ san phẳng độ dày 1.5mm~3mm:**
EL-245 + Silicat (0.1 ~ 0.3mm) = 1.5kg~3Kg + 0.75kg~1.5Kg/m²/mm

- **Hệ thống nhám độ dày 4mm:**
EL-245 + Silicat (0.1 ~ 0.7mm) + EC-210 = 4kg+ 2kg + 0.3kg/m²/mm

* Lưu ý: Số liệu trên chỉ mang tính chất tham khảo vì định mức thực tế còn tùy thuộc vào tình trạng của bề mặt nền.

ĐÓNG GÓI BẢO QUẢN

21Kg/Bộ (A+B), Thành phần A: 18Kg, Thành phần B: 3 kg

Sản phẩm có thể bảo quản 12 tháng trong vỏ thùng ban đầu của nhà sản xuất ở nơi khô ráo tại nhiệt độ 5°C -30°C. Tránh để hơi ẩm (không khí) xâm nhập vào trong thùng, tránh để vật liệu tiếp xúc với nước ô nhiễm và cồn. Ngay khi nắp thùng được mở, sản phẩm nên được dùng sớm nhất có thể.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại Chất Phủ

Lớp phủ Epoxy có chứa dung môi 2 thành phần

Màu

Xám, xanh hoặc tùy chọn

Chịu nước

Tốt

Độ ẩm lớp nền

≤ 80% RH phương pháp kiểm tra : máy đo độ ẩm chuyên dụng

Tỉ trọng

~ 1.45±0.05 kg/lít (hỗn hợp)

Hàm lượng chất rắn

90 ± 5 %

Tỉ lệ pha trộn

A : B = 6 : 1

Nhiệt độ thi công

Nhiệt độ không khí: 5 ~ 35°C

Nhiệt độ bê mặt: < 40°C

Độ ẩm tương đối: ≤ 80% RH

Pha loãng

Không được khuyến nghị

Phương pháp thi công

Bay thép, bàn cào thép có răng cưa và rulo phá bọt

Thời Gian Khô

Ở 30°C , %80 RH

Thời gian thi công: 30 phút

Thời gian khô bê mặt: 3 giờ

Có thể đi bộ được: 2 ngày

Chịu tác động cơ học nhẹ: 3 ngày

Đưa vào sử dụng hoàn toàn: 7-14 ngày

THẬN TRỌNG

Nên thi công tại nơi thông thoáng, tránh xa các nguồn khói và lửa; Dùng quạt thông gió khi cần thiết. Mang các trang bị bảo hộ lao động: khẩu trang than hoạt tính, găng tay và kính. Trong trường hợp có tiếp xúc với mắt, rửa mắt với thật nhiều nước và đưa đến Bác sĩ trong thời gian sớm nhất. Lưu ý dung môi là chất dễ bay hơi. Vui lòng đọc tất cả thông tin trong tài liệu của sản phẩm trước khi thi công. Những thông tin này có thể được cập nhật mà không có sự báo trước. Vui lòng liên hệ hoặc ghé thăm trang web của Chúng tôi để cập nhật dữ liệu kỹ thuật và hướng dẫn.

LUU Y

Tất cả các hướng dẫn, khuyến nghị, báo cáo và dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên thông tin và kiểm tra mà chúng tôi tin là đáng tin cậy và chính xác, nhưng tính chính xác và đầy đủ của các bài kiểm tra nói trên không được hiểu là bảo hành. Trách nhiệm của người dùng là tự làm rõ thông tin và kiểm tra để xác định tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng, ứng dụng và tình hình công việc của riêng mình. Chúng tôi không khuyến nghị hoặc đảm bảo rằng bất kỳ mối nguy hiểm nào được liệt kê ở đây là những mối nguy duy nhất có thể tồn tại. Cả người bán và nhà sản xuất đều không chịu trách nhiệm với người mua hoặc người thứ ba về bất kỳ tổn thất, hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng sản phẩm. Các khuyến nghị hoặc tuyên bố, dù bằng văn bản hay bằng miệng, ngoại trừ các văn bản được nêu trong tài liệu này sẽ không ràng buộc với nhà sản xuất. Thông tin kỹ thuật và ứng dụng được cung cấp cho mục đích thiết lập một hồ sơ chung về vật liệu và các bước thi công. Kết quả kiểm tra đã đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm và Công Ty TNHH Euro Paint Việt Nam không cho rằng các thử nghiệm này hoặc bất kỳ thử nghiệm nào khác, thể hiện chính xác cho mọi điều kiện môi trường.

EUROPAINT
always best

EURO PAINT VIET NAM CO., LTD

No. 64/27, Binh Phuoc B Quarter, Binh Chuan Ward,
Thuan An City, Binh Duong Province
Email: info@europaintvietnam.vn
Tel: (+84) 965 946 943

